

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 22/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Sa Rên.

Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lê Thị Cảnh.
Ông Kiên Ngọc Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Lập - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Đặng Linh T, sinh năm 2000

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1972; Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất, sinh năm 1992.

Tiền sự: Không; ***Tiền án:*** không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 20/5/2020 đến ngày 23/5/2020 tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Anh Thạch N, sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do)

2/. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2001. Nơi cư trú: ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do)

3/.Anh Phạm Minh T, sinh năm 2001. Nơi cư trú: ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do)

4/. Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt –Có đơn xin vắng mặt)

5/ Anh Sơn T, sinh năm 1996. Nơi cư trú: ấp G, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.(vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ, ngày 20/5/2020 Đặng Linh T, sinh năm 2000, cư trú ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh điều khiển chiếc xe mô tô biển số: 84U1 – 2765 từ ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh đến tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long mua ma túy của một nam thanh niên không biết tên, địa chỉ, số lượng 01 bịch ma túy đá giá 600.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong bị can điều khiển xe mô tô đem ma túy về nhà Sơn T, cư trú ấp G, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Tại đây bị cáo lấy ma túy trong bịch đem ra cùng với Sơn T sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh có bị cáo bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng như: Thạch N. sinh năm 1993, cư trú ấp G, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh, Kim Hoài T, sinh năm 1981, Thạch T, sinh năm 1996, cùng cư trú ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh, Nguyễn Văn T, sinh năm 2001 và Phạm Minh T, sinh năm 2001, cùng cư trú tại ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nhận được tin báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần phía sau bên phải bị cáo đang mặc có 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất màu trắng nghi là chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy như sau:

- Lần thứ nhất: Bán cho Thạch N, vào khoảng 11 giờ, ngày 20/5/2020 bị cáo đang ở tại nhà Sơn T, Thạch N điện thoại cho bị cáo hỏi mua 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng, bị cáo đồng ý bán ma túy cho Thạch N, bị cáo kêu Thạch N đến nhà Sơn T gặp bị cáo để giao, nhận ma túy. Bị cáo lấy bịch ma túy ra phân thành 01 tép, ma túy còn lại trong bịch thì cất giữ trong túi quần để dành có người mua thì bán, bị cáo bán cho Thạch N 01 tép ma túy đá, Thạch N trả tiền cho bị cáo bằng 200.000 đồng, bị cáo nhận tiền xong và lấy 01 tép ma túy đá giao cho Thạch N đem về nhà sử dụng, còn bị cáo vẫn ở tại nhà Sơn T có người mua ma túy thì bán.

- Lần thứ hai: Bán cho Nguyễn Văn T, sinh năm 2001 và Phạm M, sinh năm 2001, cùng cư trú ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vào khoảng 15 giờ, ngày 20/5/2020 bị cáo đang ở tại nhà Sơn T, bị can gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T đến nhà Sơn T để sử dụng ma túy, Nguyễn Văn T đồng ý. Khoảng 20 phút sau thì Nguyễn Văn T chở Phạm Minh T đến tại nhà Sơn T gặp bị cáo. Tại đây bị cáo lấy

ra một cái bình tự chế có gắn nỏ bằng thủy tinh, trong nỏ có pha sẵn chất ma túy đá, bị cáo đưa cho Nguyễn Văn T và Phạm Minh T sử dụng; sau khi sử dụng ma túy Phạm Minh T trả cho bị cáo 50.000 đồng. Bị cáo hỏi Nguyễn Văn T có biết ai bán xe không giấy không chỉ cho bị cáo mua làm phương tiện đi lại, Nguyễn Văn T trả lời biết nên Nguyễn Văn T dẫn bị cáo đến nhà của một người phụ nữ không biết họ tên ở ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh mua 01 chiếc xe mô tô biển số 84H5 – 8464, xe không giấy với giá 1.000.000 đồng, mua được xe, bị cáo cùng Nguyễn Văn T đi về nhà Sơn T. Tại đây giữa bị cáo và Nguyễn Văn T thỏa thuận thống nhất với nhau trao đổi 01 tép ma túy đá đổi lấy 01 cái pô xe và 01 cái rô xe trị giá 200.000 đồng. Bị cáo lấy bạch ma túy ra phân thành 01 tép ma túy đá để bên trong đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng, ma túy còn lại trong bạch chưa được phân thành tép bị cáo cất vào trong túi quần, bị cáo đưa cho Nguyễn Văn T 01 tép ma túy đá để bên trong đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng, Nguyễn Văn T nhận 01 tép ma túy. Sau khi nhận Nguyễn Văn T để tép ma túy đá màu xanh sọc trắng trong gói thuốc Jet và để trên bàn nhựa của nhà Sơn T. Lợi dụng lúc Nguyễn Văn T vắng mặt, bị cáo lấy tép ma túy đá màu xanh sọc trắng của Nguyễn Văn T để trong gói thuốc Jet để trên bàn, rồi đi xuống phía sau nhà cặp hông nhà vệ sinh, bị cáo dùng kéo cắt một đầu của đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng đổ chất ma túy từ đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng sang đoạn ống nhựa màu trắng rồi hàn kính lại cất giấu vào trong túi quần sau bên phải quần của bị cáo đang mặc, vỏ đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng bị cáo ném bỏ xuống đất cặp hông nhà vệ sinh và sau đó bị cáo đi trở vào nhà Sơn T.

- Lần thứ 3: Bán cho Thạch N vào khoảng 18 giờ ngày 20/5/2020 Thạch N gọi điện thoại cho bị cáo, lúc này bị cáo đang ở tại nhà Sơn T, đề hỏi mua 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng, nhưng Thạch N đổi bằng 01 máy điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím, bị cáo đồng ý, nên hẹn Thạch N đến nhà Sơn T gặp bị cáo để nhận ma túy. Bị cáo lấy bạch ma túy phân thành một tép để bán cho Thạch N, khoảng 15 phút sau Thạch N đến nhà Sơn Tùng gặp bị cáo, tại đây bị can đưa cho Thạch N 01 tép ma túy đá, Thạch N đưa lại cho bị cáo 01 máy điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím rồi đi về. Lúc này bị cáo còn cất giữ 01 tép ma túy đá để trong túi quần đang mặc phía sau bên phải. Bị cáo và Sơn T mỗi người điều khiển một xe mô tô về nhà bị cáo, trên đường đi đến khu vực thuộc ấp Chợ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh bị lực lượng Công an kiểm tra và phát hiện ma túy lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long ra quyết định trưng cầu giám định số: 31 ngày 20/5/2020. Tại bản kết luận giám định số: 1173/KLGD-PC09, ngày 23/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận về đối tượng giám định như sau:

Tinh thể trong suốt chứa trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín niêm phong gửi giám định là: Ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,0906 gam;

Ngoài các lần phạm tội nêu trên, bị cáo còn thừa nhận đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1997, cư trú ấp P, xã Bình P, huyện C, tỉnh Trà Vinh hai lần như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ, ngày 30/4/2020 bị cáo đang ở nhà Sơn T, thì bị cáo điện thoại hỏi Nguyễn Tiến Đ mua ma túy đá không, bị cáo có ma túy bán cho, Nguyễn Tiến Đ trả lời mua, đôi bên thống nhất với nhau mua bán 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng và hẹn gặp nhau tại trước cổng trường học Nguyễn Văn H thuộc ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh để giao, nhận ma túy. Khoảng 20 phút sau bị cáo và Nguyễn Tiến Đ gặp nhau tại địa điểm hẹn, bị cáo bán cho Đ 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng, Nguyễn Tiến Đ nhận 01 tép ma túy và trả tiền cho bị cáo 200.000 đồng, giao, nhận ma túy xong bị cáo đi về nhà Sơn T, còn Nguyễn Tiến Đ lấy ma túy sử dụng tại khu vực cổng P thuộc ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Lần thứ hai: Vào khoảng 11 giờ, ngày 01/5/2020 bị cáo đang ở nhà Sơn T thì Đ gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua 01 tép ma túy đá giá 150.000 đồng, bị cáo đồng ý bán ma túy cho Đ, bị cáo hẹn Đ gặp nhau tại cầu P thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh để giao, nhận ma túy. Khoảng 10 phút sau bị cáo và Đ gặp nhau tại hẹn, bị cáo bán cho Đ nhận 01 tép ma túy đá và đưa tiền cho bị cáo 150.000 đồng, Đ lấy 01 tép ma túy đá vừa mua của bị cáo đến khu vực cổng Phú Đức thuộc ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh sử dụng, còn bị cáo về nhà Sơn T.

Nguồn gốc ma túy mà bị cáo bán cho Đ hai lần tại địa điểm trên là do bị cáo mua của một người thanh niên không biết tên, địa chỉ tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Vào ngày 22/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh kiểm tra nước tiểu trong cơ thể của bị can, kết quả dương tính với ma túy loại: Methamphetamine. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo, mức phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản cáo trạng số: 65/CT-VKSCL, ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, truy tố bị cáo Đặng Linh Tâm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Linh T hoàn toàn thống nhất với nội dung Bản cáo trạng của Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 01 giờ, ngày 20/5/2020, bị cáo có mua ma túy của một nam thanh niên nhưng không biết tên với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo chạy xe mô tô biển số 84U1 -2765 về nhà Sơn T ở ấp G, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Tây đây, bị cáo lần lượt bán ma túy cho các con nghiện cụ thể như sau: bán cho Thạch N 02 lần, lần thứ nhất vào khoảng 11 giờ ngày 20/5/2020 tại nhà Sơn T, bị cáo bán cho Thạch N 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng, lần thứ hai vào khoảng 18 giờ cùng ngày, Thạch N gọi điện thoại để hỏi mua 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng nhưng Thạch N đổi 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, loại bàn phím, bị cáo thống nhất lấy điện thoại với giá 200.000 đồng để bán 01 tép ma túy cho Thạch N. Bán cho Nguyễn Văn T bằng cách thỏa thuận đổi po xe và rỏ xe lấy 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng. Ngoài ra trong quá trình sử dụng ma túy chung với nhau cũng trong ngày 20/5/2020, Phạm Minh T trả cho bị cáo 50.000 đồng. Đến khoảng

19 giờ cùng ngày thì bị cáo bị lực lượng công an kiểm tra và phát hiện ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận, ngoài bán ma túy cho N, T, T bị cáo còn bán ma túy cho Nguyễn Tiến Đ 02 lần, lần thứ nhất vào khoảng 20 giờ ngày 30/4/2020 bán 01 tép ma túy cho Đ với giá 200.000 đồng, địa điểm giao nhận ma túy tại trước Cổng trường học Nguyễn Văn Hai thuộc ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh, lần thứ hai bán cho Đ 01 tép ma túy giá 150.000 đồng vào lúc 11 giờ ngày 01/5/2020, địa điểm giao nhận ma túy tại Cầu Phú Hòa thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Cách thức trao đổi mua bán ma túy giữa bị cáo và các con nghiện, bị cáo đều dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen số sê ri 869347033142550 để liên lạc mua bán với nhau.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Linh T từ 08 năm đến 09 năm tù, về tội “mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị tạm giữ.

Ngoài ra vị còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo Đặng Linh T phải nộp 520.000 đồng tiền bán ma túy vào Ngân sách nhà nước và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo Đặng Linh T xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Thạch N, anh Phạm Minh T, anh Nguyễn Văn T vắng mặt không lý do, anh Sơn T, anh Nguyễn Tiến Đ vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời, thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường của Công an huyện Càng Long, bản kết luận giám định

số: 1173/KLGD–PC09, ngày 23 tháng 5 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Lời nhận tội của bị cáo Đặng Linh T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan Điều tra Công an huyện Càng Long thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Đặng Linh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp với qui định của pháp luật, không oan, không sai.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Linh T là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, khả năng tham gia lao động, học tập, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, ảnh hưởng sự duy trì nòi giống mà còn làm cho nhiều gia đình phải đổ vỡ hạnh phúc và còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là thanh niên có đủ sức khỏe, có nghề nghiệp và công việc ổn định để tạo ra nguồn thu nhập phục vụ cho nhu cầu sống của bản thân, nhưng không chí thú làm ăn mà tự đưa bản thân vào con đường nghiện ngập dẫn đến việc vi phạm pháp luật. Trong vụ án này, từ ngày 30/4/2020 đến ngày bị bắt quả tang tại ấp P, xã P, huyện C, bị cáo đã thực hiện 6 lần bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nghiện (02 lần bán cho Đ, 02 lần bán cho N, 01 lần bán cho T, 01 lần bán cho T). Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp xem thường pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần và với nhiều người, đây là tình tiết định khung hình phạt.

[5]. Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bản thân bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[6] Những năm gần đây, cả nước nói chung và trên địa bàn huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh nói riêng, hành vi vi phạm và tội phạm về ma túy liên tục xảy ra, gây hoang mang, bức xúc trong cuộc sống, sinh hoạt thường ngày của nhân dân, tạo ra nỗi lo sợ cho xã hội. Để góp phần ổn định tình hình trật tự cho địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần thiết phải xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và tính chất của vụ án, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tạo điều kiện cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối, gia đình bị cáo có người thân tham gia cách mạng như: cậu ruột ông Trương Văn N là liệt sĩ, cậu

ruột Trương Văn M là Thương binh hạng 2/4, hoàn cảnh gia đình bị cáo có phần khó khăn. Đây là căn cứ áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Do đó ý kiến đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với hành vi của bị cáo T chiếm đoạt 01 tép ma túy của Nguyễn Văn T, thì cơ quan điều tra đã thu giữ được tép ma túy và đã trưng cầu giám định, nhưng theo kết luận giám định thì đây là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng: 0,0906 gam, chưa đủ định lượng cấu thành tội chiếm đoạt chất ma túy.

Đối với Nguyễn Văn T, Phạm Minh T, Thạch N thừa nhận mua túy của bị cáo T để sử dụng. Qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể từng đối tượng, kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine, Công an huyện Càng Long đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính từng đối tượng với số tiền 750.000 đồng.

Ngoài ra, trong ngày 20/5/2020 tại nhà Sơn T bị cáo còn cho Hà Hoàng P, sinh năm 1999, cư trú ấp Đ xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh sử dụng ma túy đá. Hà Hoàng P thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, nguồn ma túy để sử dụng là của bị cáo T cho.

- Đối với Hà Hoàng P thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo T cho sử dụng, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nước tiểu trong cơ thể của Hà Hoàng P, kết quả dương tính với ma túy, loại: Methamphetamine, Công an huyện Càng Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng.

- Đối với Sơn T: do không biết việc trao đổi, Mua bán trái phép chất ma túy giữa bị cáo với Thạch N, Nguyễn Văn T, Phạm Minh T ở tại nhà Sơn T. Sơn T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo cho sử dụng. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của Sơn T, kết quả dương tính, loại Methamphetamine, Công an huyện Càng Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng.

- Riêng Nguyễn Tiến Đ thừa nhận vào ngày 30/4/2020 và ngày 01/5/2020 có mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Đến ngày 24/7/2020, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Tiến Đ, kết quả âm tính, do đó chưa có căn cứ xử lý hành chính đối với Nguyễn Tiến Đ.

- Đối với Kim Hoài T, sinh năm 1981, cư trú: ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh: Vào ngày 20/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của Kim Hoài T, kết quả dương tính với ma túy, loại: metamphetamine, Công an huyện Càng Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 750.000 đồng. Kim Hoài T thừa nhận mua ma túy đá của bị cáo T hai lần, nhưng trong ngày 19 và ngày 20/5/2020 Kim Hoài T không có mua ma túy của bị cáo T, ma túy Kim Hoài T có sử dụng là của Thạch T đem đến nhà Kim Hoài T sử dụng, nguồn gốc ma túy sử dụng Kim Hoài T không biết rõ. Bị cáo

trình bày từ trước đến nay không có quen biết và không có bán ma túy cho Kim Hoài T. Hiện nay, Kim Hoài T không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long chưa làm việc được, nên lập biên bản không có mặt tại địa phương, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Thạch T, sinh năm 1996, cư trú ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh, hiện nay không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long chưa làm việc được, nên đã lập biên bản không có mặt tại địa phương, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo Đặng Linh T nhưng không biết tên, không rõ địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi làm việc sẽ xử lý sau.

Đối với một người phụ nữ không biết tên ở ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh đã bán xe mô tô biển số 84H5 -8464 cho bị cáo Tâm, cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi làm việc được sẽ giải quyết sau.

[7] *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) cái po xe bằng kim loại màu trắng, có in chữ “TÂN TIỀN”, có chiều dài: 98 cm; 01(một) cái rổ xe bằng kim loại màu trắng có kích thước 32 cm x 35 cm x 17 cm; 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 84U1 – 2765, số khung: VYA – N5VD1BYA018883, số máy: 5VD118883; 01 (một) xe mô tô biển số: 84H5 – 8464, số khung: RRKWCHOUM5XE 06889, số máy: VTT01JL1P52FMH 006889; 01 (một) cái máy điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, số sê ri: 869347033142550; 01 (một) cái máy điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh – đen số sê ri: 359767041351363; Tiền Việt Nam đồng: 80.000 đồng; tang vật liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nghi nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) máy điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, số sê ri: 357-793064458523 là của anh Hà Hoàng P, 01 (một) máy điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng, loại bàn phím, số sê ri: 358230033718264 của anh Sơn T; không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nghi nên giao trả cho anh Hà Hoàng P, anh Sơn T;

- Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu bên trong nghi có chứa chất ma túy, 01 cái túi đeo bằng vải màu đen, kích thước 25 cm x 13 cm x 07 cm; 02 đoạn ống nhựa trong suốt kích thước: 01cm x 2,5 cm; 03 đoạn ống nhựa màu trắng, mỗi ống có kích thước dài 20,5 cm; 01 đoạn ống nhựa màu đen, dài 29,5 cm; 01 cái nỏ bằng thủy tinh trong suốt đã qua sử dụng; 02 quẹt gas. Trong đó: 01 cái màu trắng; 01 cái màu xanh; 01 cái lọ thủy tinh loại bình tự chế; 01 cái lọ thủy tinh loại bình tự chế, nắp màu đỏ, có gắn ống nhựa màu trắng; 01 đoạn ống hút màu xanh, sọc trắng được hàn kín một đầu, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) tờ vé số đài Sóc Trăng mở ngày 06/5/2020, mặt sau có ghi chữ và số bằng mực màu xanh; 01 (một) tờ giấy bạc có ghi chữ và số là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nghi nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Thạch N, Phạm Minh T, Nguyễn Tiến Đ là tang vật liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội buộc bị cáo phải nộp lại Ngân sách nhà nước.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo Đặng Linh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Linh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Linh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/5/2020.

2. *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu bên trong nghi có chứa chất ma túy, 01 (một) cái túi đeo bằng vải màu đen, kích thước 25 cm x 13 cm x 07 cm; 02 đoạn ống nhựa trong suốt kích thước: 01cm x 2,5 cm; 03 đoạn ống nhựa màu trắng, mỗi ống có kích thước dài 20,5 cm; 01 đoạn ống nhựa màu đen, dài 29,5 cm; 01 cái nỏ bằng thủy tinh trong suốt đã qua sử dụng; 02 que gas. Trong đó: 01 cái màu trắng; 01 cái màu xanh; 01 cái lọ thủy tinh loại bình tự chế; 01 cái lọ thủy tinh loại bình tự chế, nắp màu đỏ, có gắn ống nhựa màu trắng; 01 đoạn ống hút màu xanh, sọc trắng được hàn kín một đầu, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) tờ vé số đài Sốc Trăng mở ngày 06/5/2020, mặt sau có ghi chữ và số bằng mực màu xanh; 01 (một) tờ giấy bạc có ghi chữ và số.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) cái po xe bằng kim loại màu trắng, có in chữ “TÂN TIẾN”, có chiều dài: 98 cm; 01 (một) cái rổ xe bằng kim loại màu trắng có kích thước 32 cm x 35 cm x 17 cm; 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 84U1 – 2765, số khung: VYA – N5VD1BYA018883, số máy: 5VD118883; 01 (một) xe mô tô biển số: 84H5 – 8464, số khung: RRKWCHOUM5XE 06889, số máy: VTT01JL1P52FMH 006889; 01 (một) cái máy điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, số sê ri: 869347033142550; 01 (một) cái máy điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh – đen số sê ri: 359767041351363; Tiền Việt Nam đồng: 80.000 đồng.

Buộc bị cáo phải nộp 520.000 đồng (năm trăm hai mươi nghìn đồng) tiền bán trái phép chất ma túy vào Ngân sách nhà nước.

- Giao trả cho anh Sơn T: 01 (một) máy điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng, loại bàn phím, số sê ri: 358230033718264.

- Giao trả cho anh Hà Hoàng P: 01 (một) máy điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, số sê ri: 357-793064458523.

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Đặng Linh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

(Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Sa Rên

